

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: **4855**/BNN-KHCN

Hà Nội, ngày 27 tháng 9 năm 2011

V/v: Kiểm tra, đánh giá nội dung và  
tiến độ thực hiện đề tài/dự án 2011

Kính gửi: .....

Thực hiện Quy chế "Quản lý đề tài, dự án khoa học công nghệ của Bộ Nông nghiệp và PTNT" đã được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành tại quyết định số 36/2006/QĐ-BNN ngày 15/5/2006, Bộ Nông nghiệp và PTNT tiến hành kiểm tra, đánh giá nội dung và tiến độ các nhiệm vụ KH&CN năm 2011, bao gồm các đề tài, dự án cấp Bộ và một số đề tài cấp cơ sở theo đề nghị của Đoàn kiểm tra. Danh sách Đoàn kiểm tra và kế hoạch dự kiến như phụ lục kèm theo.

Bộ Nông nghiệp và PTNT đề nghị các tổ chức, cá nhân chủ trì đề tài/ dự án chuẩn bị một số nội dung sau:

- Báo cáo tình hình triển khai thực hiện đề tài/dự án năm 2011, bao gồm: tiến độ thực hiện, nội dung, kết quả và tình hình sử dụng kinh phí trong năm kế hoạch và lũy kế đến thời điểm báo cáo (theo mẫu quy định) kèm theo các sản phẩm của năm kế hoạch. (Báo cáo trình bày bằng Powerpoint, thời gian 10-15 phút/1 đề tài, dự án).

- Bố trí cán bộ để làm việc cùng Đoàn và đi kiểm tra thực địa các điểm triển khai nghiên cứu, ứng dụng theo yêu cầu của đoàn kiểm tra.

Bộ Nông nghiệp và PTNT đề nghị Thủ trưởng đơn vị đôn đốc các chủ trì đề tài chuẩn bị báo cáo và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP, KHCN.

**TL. BỘ TRƯỞNG  
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ  
VÀ MÔI TRƯỜNG  
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



**Đình Vũ Thanh**

**KẾ HOẠCH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG  
VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI, DỰ ÁN NĂM 2011**

(Kèm theo Công văn số **4855** BNN-KHCN ngày 27 tháng 9 năm 2011  
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

**ĐƠN VỊ: VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI**

Thời gian kiểm tra và kiến: Từ 25/10/2011 đến 30/10/2011

TT	Tên nhiệm vụ	TG thực hiện	Ghi chú
1.	Nghiên cứu đề xuất quy hoạch và giải pháp nâng cấp các hệ thống thủy lợi vùng ven biển ĐB Sông Hồng nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu.	2009-12/2011	
2.	Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn đề xuất quy trình điều hành liên hồ chứa trên sông Vu Gia-Thu Bồn đảm bảo ngăn lũ, chậm lũ và an toàn vận hành hồ chứa	2009-12/2011	

*Thanh*

**DANH SÁCH ĐOÀN KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG  
VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ KHCN NĂM 2011**

(Kèm theo Công văn số 4855/BNN-KHCN ngày 27 tháng 9 năm 2011  
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



TT	Họ và Tên	Chức danh, Đơn vị
1	Đình Vũ Thanh	Phó Vụ trưởng - Vụ Khoa học, CN và MT (Trưởng đoàn)
2	Vũ Hồng Sơn	Phó Trưởng phòng QL Khoa học - Vụ Khoa học, CN và MT
3	Nguyễn Tuấn Anh	Phó trưởng phòng QL Công nghệ - Vụ Khoa học, CN và MT
4	Không Trung Duân	Chuyên viên phòng Tổng hợp - Vụ Khoa học, CN và MT
5	Đại diện Vụ Tài chính	Lãnh đạo/ Chuyên viên

*Thanh*

**KẾ HOẠCH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG  
VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI, DỰ ÁN NĂM 2011**

(Kèm theo Công văn số 485 /BNN-KHCN ngày 27 tháng 9 năm 2011  
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

ĐƠN VỊ: VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI VIỆT NAM

Thời gian kiểm tra dự kiến: Từ 1/10/2011 đến 15/10/2011

TT	Tên nhiệm vụ	TG thực hiện	Ghi chú
1.	Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn đề xuất quy trình điều hành liên hồ chứa trên sông Lam đảm bảo ngăn lũ, chậm lũ và an toàn vận hành hồ chứa	2009-12/2011	
2.	Hoàn thiện công nghệ chế tạo và thi công bê tông tự lèn (BTTL) trong xây dựng công trình thủy lợi	2009-12/2011	
3.	Hoàn thiện công nghệ thiết kế, chế tạo, hướng dẫn lắp đặt và quản lý vận hành bơm thủy luân cải tiến phục vụ cấp nước cho các tỉnh miền núi phía Bắc và Tây nguyên	2009-12/2011	Kiểm tra thực địa ( Miền núi phía Bắc, Tây nguyên)
4.	Nghiên cứu đánh giá thực trạng và giải pháp khoa học ổn định, bảo vệ các dải cồn cát ven biển miền Trung như hệ thống đê biển tự nhiên từ Quảng Ngãi đến Bình Thuận, phục vụ công tác phòng chống sạt lở, gió, bão và giảm nhẹ thiên tai.	2009 - 6/2011	
5.	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo máy bơm hướng trục ngang, chìm, kiểu capsule, tỷ tốc cao, lưu lượng từ 5000 -7000 m <sup>3</sup> /h.	2009-12/2011	Kiểm tra thực địa ( TP. Hồ Chí Minh)
6.	Nghiên cứu đề xuất quy trình rửa mặn phục hồi vùng đất bị nhiễm mặn do nuôi trồng thủy sản thuộc 2 tỉnh Bạc Liêu và Cà Mau.	2009-12/2011	Kiểm tra thực địa (Cà mau- Bạc Liêu)
7.	Nghiên cứu các giải pháp trồng cây bảo vệ đê biển, góp phần cải thiện môi trường ở các tỉnh từ Quảng Ngãi đến Kiên Giang.	2009 - 6/2011	Kiểm tra thực địa (Các tỉnh ven biển ĐB SCL)
8.	Nghiên cứu chế độ dòng chảy, phân bố bùn cát dẫy ven biển từ cửa sông Soài Rạp đến Cửa Tiểu, đề xuất giải pháp chống sạt lở đê biển Gò Công, tỉnh Tiền Giang	2009 - 6/2011	Kiểm tra thực địa ( Tiền giang)
9.	Nghiên cứu, đề xuất mặt cắt ngang đê biển hợp lý và phù hợp với điều kiện từng vùng từ TP Hồ Chí Minh đến Kiên Giang	2009 - 6/2011	Kiểm tra thực địa (Các tỉnh ven biển ĐB SCL)
10.	Nghiên cứu giải pháp xây dựng mới và nâng cấp các công trình kiểm soát mặn ở ĐBSCL nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu	2009-12/2011	